

Hồi 13

Đương niên chân tướng

Ký Thiện đôi mắt lấp lánh ánh sáng kỳ dị, trầm giọng: “Ở tình huống bình thường, muốn giết Quý Nhiếp Đề là chuyện không thể nào, nhưng ở địa vực kỳ dị đó, thêm vào Cô Nguyệt Minh, Quý Nhiếp Đề lại không có dạ đề phòng, chuyện không thể nào nhất cũng sẽ biến thành có khả năng. Nguyệt Minh giết Quý Nhiếp Đề, không những vì phu nhân nàng, còn là vì chính mình, vì Hoàng thượng, vì phước phận của quốc gia nhân dân. Ta có thể bảo chứng cho Hoàng thượng, chỉ cần y giết Quý Nhiếp Đề, mọi sự sẽ theo sở nguyện của y”.

Hoa Mộng phu nhân đã hiểu, Ký Thiện từ đầu đầu có hảo ý gì với mình, hơn nữa bố cục chặt chẽ, từng bước từng bước ép nàng vào tuyệt địa, nếu không y theo ý của gã mà làm, nàng sẽ chết rất thảm, Ký Thiện đương nhiên cũng không có kết cục tốt đẹp gì. Mà nàng, Cô Nguyệt Minh và Ký Thiện, thậm chí cả Hoàng thượng, bốn người đã bị lưỡi câu của số phận móc phải.

Nàng căn bản không còn lựa chọn nào khác.

Với thể lực của Phụng công công, cuối cùng giấy cũng không gói được lửa, nếu để Quý Nhiếp Đề hồi kinh, cơ hội sẽ vĩnh viễn không trở lại.

Ký Thiện thốt: “Phu nhân trước hết đích thân viết một bức thư, bí mật dùng hệ thống phi cấp truyền thư đưa đến tay người của bọn ta ở Lạc Dương, người này rất có thân phận địa vị ở Lạc Dương, có thể trực tiếp gặp Chu Bàn Tử của Hồng Diệp Lâu. Họ Chu có thật có thể trông cậy như phu nhân đã nói chứ?”.

Hoa Mộng phu nhân đáp: “Nhìn bề ngoài, quả không có ai nghĩ có thể trông cậy vào lão, nhưng chỉ là vì không tiếp xúc được con người thật của lão. Chu Bàn Tử là người có thể tín nhiệm tuyệt đối, nếu không tôi không thể để Bách Thuần đi giúp lão nâng cao tư cách của Hồng Diệp Lâu, càng không thể ủng hộ lão về mặt kim tiền. Công công an tâm đi”.

Ký Thiện thốt: “Như vậy xin phu nhân động bút viết một phong mật hàm thứ nhì, để Nguyệt Minh hiểu rõ hoàn cảnh của y, vì phu nhân, ta tin Nguyệt Minh tuyệt không ngần ngại giết thêm một người”.

oOo

Trời dần sáng.

Cô Nguyệt Minh phát giác mình đang dần thân trong khu rừng cổ thụ rậm rạp xanh rờn sương mù quẩn quện, bất kỳ một cây cổ thụ nào trong số khẳng định cũng đã sống hơn trăm năm, thậm chí từ mấy trăm năm đến cả ngàn năm cũng có, chừng như đã tồn tại từ xa xưa, chứng kiến sự hưng suy của nhân thế, sự chuyển dời thương hải tang điền.

Cổ thụ cao chọc tầng mây, có lẽ phải mười mấy người nối vòng tay mới có thể ôm vòng quanh gốc cây, thậm chí có một số uốn mình, hình thành ngàn vạn tư thế kỳ dị, hình thành nét tương phản mãnh liệt với vùng đầm lầy đêm hôm qua.

Trong rừng cây ngập đầy sức sống đủ thức đủ dạng, khỉ vượn nhảy nhót giữa các nhánh cây, chim chóc thú rừng ẩn hiện đó đây, là vùng đất lành xa rời nhân thế chưa từng có con người xâm lấn. Nguyên thủy, mộc mạc, u tĩnh, thần bí.

Trong thế giới tựa như bị quên lãng này, không ngờ có một con đường dài phủ đầy lá mục thấp thoáng hiện hình, trải mình xuyên suốt giữa biển rừng mênh mông. Đây chắc là dịch lộ xây thời cổ đại, còn được bảo tồn như một kỳ tích.

Một bầy linh dương sừng cong có cả trăm con đang đi ngang đường trước, có vài con chăm chăm tròn mắt nhìn Cô Nguyệt Minh một cách giới bị, lại mau chóng biến mất sâu trong rừng rậm, phảng phất như nai thần vụt hiện bóng tiền.

Cô Nguyệt Minh tắc lưỡi tán thán, một nơi tốt đẹp như vậy, tại sao không có bóng dáng loài người? Hoàn cảnh thiên nhiên xanh tươi phồn thịnh quá nhiều động vật hoang dã như vậy, đáng lẽ là vùng đất quý thợ săn giành nhau trở nghề, sao có thể bỏ qua được?

Chợt Cô Nguyệt Minh bị đông đông gì đó bên đường thu hút, ngồi xổm xuống quan sát, đến khi khẳng định là phân sói, tỉnh ngộ nghĩ rằng không lạ gì đêm hôm qua Khôi Tiễn sợ hãi bất an, thì ra Vân Mộng Trạch là lãnh thổ của bầy sói, mấy đồng phân này chính là ký hiệu của bầy sói, cảnh cáo các loài khác không được xâm nhập, vụt lại nghĩ tới Khôi Tiễn từng đối diện với sói hoang vùng sa mạc mà đâu có lộ thần thái kinh hoàng, sao lại vì người được hơi sói ở đây mà đâm hoảng loạn khẩn trương? Thật không có cách nào hiểu nổi, chỉ còn nước nuôi ngờ.

Cô Nguyệt Minh tiếp tục thâm nhập, đề cao cảnh giác, cho dù y là kiếm thủ bậc nhất, đối với sói hoang vẫn không dám coi thường. Phụng công công nói đúng, chết có thể có nhiều cách khác biệt, nếu bị sói đói xé xác ăn tươi nuốt sống, mặc cho y coi chết như không tới cỡ nào, cũng cảm thấy không chịu đựng nổi.

May là đi thêm cả canh giờ nữa vẫn chưa đụng phải ác lang, lúc này dịch lộ xa xưa đã đến ngoài bìa rừng, vùng gò hoang ngoài rừng nhấp nhô, xa xa là một mảng rừng trúc xanh rờ rờ, thấp thoáng có phòng ốc ở giữa.

Cô Nguyệt Minh kinh ngạc, địa phương không có dấu chân người này sao lại có thể có nhà cửa?

Y trực giác cảm thấy nhân vật thần bí y truy tung cả đêm đang ở đó đợi y, y hoàn toàn không rõ mình tại sao lại có ý tưởng đó, nhưng y biết ý tưởng đó tuyệt không thể sai lạc.

oOo

Khâu Cửu Sư và Nguyễn Tu Chân rời khỏi chỗ ở, nhắm phương hướng Ban Trúc Lâu cất bước, chỉ có hai thủ hạ đi theo.

Lạc Dương đặc sắc một dòng sông hồ Giang Nam, dọc ngang kênh rạch, tàu thuyền bốn bề, đường sông cắt giao, cầu bắc nối liền. Dân cư đủ mọi ngành nghề cất nhà san sát sông nước, tường trắng ngói đen, rọi bóng giữa sóng dợn lăn tăn, cảnh trí mê hồn.

Nguyễn Tu Chân như có thâm ý, hỏi: “Đêm hôm qua ngủ ngon chứ?”.

Khâu Cửu Sư buồn bã đáp: “Trời sáng rồi ta mới miễn cưỡng ngủ được một chút. Nhưng đừng hiểu lầm, ta không phải là vì Bách Thuần mà mất ngủ, chỉ vì bị mấy lời nói của người làm canh cánh, bất quá càng nghĩ càng hồ đồ, lẽ nào ngoài nhân thế này ra, quả là có lực lượng của quỷ thần đang thao túng số phận của con người? Như vậy làm người còn có ý nghĩa gì nữa?”.

Nguyễn Tu Chân mỉm cười: “Thật cao húng là người không nghĩ tới Bách Thuần. Ý tưởng của ta lại vừa hay tương phản với người, nếu ngoài nhân thế này quả có sự tồn tại của thần linh, cuộc sống này sẽ biến thành lý thú hơn nhiều, ít ra đại biểu ngoài vòng sinh tử còn có gì khác, ví như mấy chuyện kiểu luân hồi chuyển thế. Hiện tại cái bọn ta đối diện là lực lượng thần bí vượt ngoài tưởng tượng, mờ mịt khôn lường, người không cảm thấy kích thích thú vị sao?”.

Khâu Cửu Sư cười khổ: “Chuyện làm người ta phiền não trên nhân thế đã quá xá rồi, bọn ta còn phải khiêu chiến với đối thủ nhìn không thấy đụng không được sao? Bọn ta gánh nổi sao? Thật hy vọng tất cả chỉ là ảo giác của người”.

Nguyễn Tu Chân thốt: “Đối thủ tuy vô ảnh vô tung, nhưng thắng bại của bọn ta lại rành rành phân minh, chỉ cần đợi được Ngũ Độn Đạo, bọn ta sẽ là kẻ chiến thắng trong trường tranh đấu này. Rõ chứ? Đừng hoài nghi phán đoán của ta, nếu không, không kềm nhịn nổi, người sẽ không cưỡng được đi gặp Bách Thuần”.

Khâu Cửu Sư thở dài: “Thật như vậy sao?”. Tiếp đó “ủa” một tiếng, dõi nhìn bốn phía.

Lúc này hai người đã đến trước Ban Trúc Lâu, Nguyễn Tu Chân ngạc nhiên hỏi: “Chuyện gì?”.

Khâu Cửu Sư đáp: “Tiểu tử bán mật rắn đâu rồi? Hắn còn lại nửa sọt rắn để bán, sao bè trể dữ vậy”.

Nguyễn Tu Chân quay sang nói với thủ hạ: “Đi tìm khắp nơi cho ta, xem xem hắn có phải bày bán ở đường lớn nào khác không, sau khi tìm thấy hắn dẫn hắn đến gặp bọn ta”.

Tiếp đó cười nói: “Thật nhớ mật rắn của tiểu tử đó quá, đêm hôm qua ta ngủ một giấc ngon lành tới trời sáng, chưa từng sáng khoái được như vậy”.

Khâu Cửu Sư mặt mày thần sắc hâm mộ, kéo Nguyễn Tu Chân lên lầu.

oOo

Cô Nguyệt Minh bước trên con đường nhỏ giữa cánh rừng, thâm nhập vào rừng. Đây là một mảnh rừng Ban trúc phủ trùm hơn một dặm, y dám khẳng định gần đây có người dọn dẹp đường rừng, con đường đá không thấy cỏ mọc chen, Ban trúc hai bên cũng có người tỉa tót, nếu không cành lá tua tủa hẳn đã bít kín đường.

Sau khi quẹo qua một khúc quanh, một tòa nhà hình dáng tựa như đền thần giản dị cổ xưa tọa lạc tận cuối con đường nhỏ, đắp bằng đá tảng, tuy tường vách đại để đã hoàn hảo, lại hỗn tạp không đồng đều, có vẻ bị gió mưa xói mòn, tựa như đang kể lại những năm tháng vinh quang đàng đẵng. Phiến cửa nơi lối vào đã không còn tồn tại nữa, chỉ còn khung dáng, bên trên có một tấm biển đá, chữ phai tàn không còn phân biệt được. Nóc đền đã mục nát, bị Ban trúc ngả ngọn phủ trùm, phẳng phất như một cái lọng màu xanh. Trước đền trái phải mỗi bên có ba con thú đá, nhưng vì năm tháng xa vời, biến thành sáu cục đá hình trạng cao nhọn, bất quá Cô Nguyệt Minh vẫn có thể tưởng tượng được khí phách hoành tráng của đền thần lúc xây xong.

Đền này chắc phải có lịch sử trên ngàn năm, lẽ nào kiến tạo cùng một thời gian với Chuyền thành? Vụt lại thầm mắng mình, y căn bản không tin có một tòa cổ thành không tìm thấy được, tại sao lại khơi khơi muốn coi sự tồn tại của cổ thành là có thật?

Cô Nguyệt Minh đưa mắt nhìn bốn phía, thầm nghĩ nếu đây là một cạm bẫy, mình đã hãm mình vào tuyệt địa, chỉ cần địch nhân phong tỏa lối ra, y không còn chỗ nào để chạy. Cái mũi thính của y ngửi thấy hơi hướm lọt lọt lúc có lúc không của thần bí nhân mình truy tung từ đêm hôm qua, đối phương đang đứng phía bên kia khung cửa của đền thần, đang chờ đợi y.

Cô Nguyệt Minh không cảm thấy chút xú sát khí nào, lại không rõ nguyên nhân đối phương dụ y đuổi theo suốt từ vùng đầm lầy đến đây.

Cô Nguyệt Minh nhắm đền thần đi tới, giây phút bước chân qua khung cửa, hoàn toàn vượt ngoài ý liệu của y, tiếng xé gió vang lên, một vật giống như trường côn nhắm ngay ngực đâm tới, thần tốc như ánh chớp, lực đạo hùng hực, hơn nữa xảo hợp đúng lúc chân trước của y chưa chạm đất. Đối lại là kẻ khác, khẳng định đã bị ép ra ngoài khung cửa.

Cô Nguyệt Minh từng trải trăm trận, sóng gió gì mà chưa từng gặp qua, đã sớm nghĩ đến đủ thứ thủ đoạn của đối phương trước khi mình vào đền, tỷ như từ đằng xa bắn tên hoặc hỏa khí ám khí, hay bên trong cửa quăng lưới, hoặc dưới đất có gài hầm bẫy, chỉ là không ngờ đối phương dùng vật dài tới hai trượng công kích từ xa. Như vậy đối với đối phương mà nói, có lợi cũng có hại, nếu để mình tiếp cận, đối phương chết chắc, bất quá cần phải đợi đến khi gạt tránh khỏi đợt tấn công đầu của đối phương.

Y đang bị kềm kẹp giữa khung cửa dày cỡ nửa thước, đã không kịp rút kiếm, càng không có cách nào lách sang hai bên, về mặt chiến lược đã hoàn toàn lọt vào thế hạ phong, do đó cũng có thể thấy sự cao minh của đối thủ, nhưng vẫn khó đánh gục được y.

Cô Nguyệt Minh cười lạnh một tiếng, hai tay vòng lên, chuồng hóa thành đao, triển khai một bộ công phu tinh xảo khéo léo, chẻ mạnh lên vũ khí đang đánh tới của đối phương, hơn nữa ẩn hàm chấn kinh, chém cho vũ khí của đối phương mất đích chuẩn, không có cách nào đả thương y được, thủ vững khung cửa như tường đồng vách sắt, một tắc đất cũng không nhường.

Lúc này y đã rõ cái đối phương dùng là một cành Ban trúc dài cỡ hai trượng rưỡi, chắc là mới bẻ xài đỡ. Đối phương có thể phát huy đặc tính trong cứng có mềm của cành trúc đến mức cùng cực lâm li, quả không phải đơn giản. Y rùng rục chiến ý, cảm thấy kích thích cực kỳ.

Y thật không hiểu nổi mình, tựa hồ chỉ vào giờ phút giao tranh sinh tử như vậy, y mới có thể cảm nhận được ý nghĩa của sự tồn tại, giết người hay bị giết, không có chuyện gì khác có thể thay thế. Mà cái càng làm cho y khó hiểu là sau mỗi lần giết người, y lại cảm thấy hụt hẫng hết sức, đó là bí mật của y, không ai biết được tay săn lãnh thưởng vô tình lãnh khốc này lại có một mặt yếu đuối như vậy.

Nhất thời thanh âm chuông chém lên Ban trúc nổ lên liên miên, dày kín như đốt cả phong pháo, vang vọng không gian u tĩnh của rừng trúc đền cổ.

Nhàn Ban trúc vụt thoát hậu, Cô Nguyệt Minh kinh nghiệm chiến đấu phong phú, nhất thời vẫn không rõ đối phương đang định làm gì, chỉ ngờ vực là kế dụ địch.

“Cạch!”.

Nhàn Ban trúc rơi xuống đất, người kia dang hai tay, biểu thị đình chiến.

Lúc này Cô Nguyệt Minh đã làm quen với quang tuyến trong đền, định thần nhìn kỹ, không khỏi chấn động tâm thần, không ngờ kẻ đánh lên y lại là một người như vậy, đồng thời hiểu ra tại sao hơi hám của hắn khác với người thường, đều là vì đối phương là một hòa thượng ăn chay.

Vị tăng này thân hình khá cao, tướng mạo thanh tú đến kỳ lạ, toàn thân vận tăng y trắng muốt, đôi mắt loang loáng kỳ quang, thần sắc bình tĩnh như nước lạnh, không mừng cũng không sợ, nếu không phải đã cứng cổ chịu mười mấy chiêu của hắn, chỉ xem vẻ mặt thì thật không dám tin hắn sẽ động can qua.

Song thủ dang rộng của bạch y tăng chấp lại, khẽ niệm Phật hiệu, bình tĩnh thốt: “Quả nhiên là Cô Nguyệt Minh”.

Cô Nguyệt Minh kinh ngạc, thấp thoáng đoán được đối phương là ai, nhưng đương nhiên lại càng rối đầu hơn, nhin không được lên tiếng: “Ta đoán được đại sư là Tiết Đình Hao thì không lạ gì, nhưng đại sư làm sao biết tại hạ là Cô Nguyệt Minh? Đây là chuyện không thể nào”.

Ánh mặt trời rải rắc xiên xéo qua kẽ lá trúc trên đỉnh đền mục nát, lá bị gió nhẹ khẽ lay in bóng trên bức tường phía tây. Cả tòa từ đường vuông vức ba trượng, sàn đá quét sạch bóng, thạch tượng trên tể đàn bị tàn phá không còn toàn vẹn, hình dáng tựa như nữ tử, không khí thần bí linh dị.

Tiết Đình Hao ngồi khoanh gối dưới đất, cúi đầu nhắm mắt, bộ dạng cao tăng pháp tướng trang nghiêm. Hắn bình hòa thốt: “Có nhân tất có quả, nhân sinh ra từ quả, trong cõi

U minh tựa như có nghiệp lực dẫn dắt. Đây là tuyệt địa, thí chủ cho dù có muốn làm dữ, không cần gấp vội nhất thời. Mời thí chủ ngồi”.

Cô Nguyệt Minh tuy tức không thể lập tức chế ngự hấn, rồi dùng nghiêm hình bức cung chỗ hạ lạc của Sở hạp, lại bị thần thái tựa như nhìn thấu mọi sự của hấn đả động, phát giác rất khó động thủ như vậy. Bước tới một bước, cúi ngời xuống, vẫn không thể không mở miệng: “Chuyện này là sao?”.

Tiết Đình Hao nghiêm túc thần nhiên thốt: “Đã mười năm rồi, sự tình phải đến lúc liễu đoạn, bản tăng dẫn thí chủ đến đây, chính là muốn nói cho rõ chuyện xảy ra mười năm trước”.

Cô Nguyệt Minh như tên khờ không hiểu gì hết, tuy thấp thoáng đoán được chuyện xảy ra trong Vân Mộng Trạch mười năm trước không phải hết như lời kể của Phụng công công, nhưng chỗ không hiểu nổi quá nhiều, nhin không được hỏi: “Đại sư sao lại biết tại hạ là Cô Nguyệt Minh?”.

Biết rõ đối phương là Tiết Đình Hao, nhưng hấn bộ dạng cao tăng đắc đạo như vậy, tên tuổi tục gia đâu có cách nào kêu la lên.

Tiết Đình Hao ngược đầu nhìn y, thông dong thốt: “Thí chủ hôm nay ngồi ở đây, là vì ta cố ý bộc lộ hành tung, để Phụng công công phái Quý Nhiếp Đề xuống Nam, đến khi Quý Nhiếp Đề dốc hết nhân lực vật lực mà vẫn không có cách nào đuổi bắt được bản tăng, Phụng công công không còn đường chọn lựa nào khác, chỉ còn nước cho liệp thủ số một của lão ra mặt, đi tìm bắt vật săn cho lão, quan hệ nhân quả trong việc này, thí chủ rõ rồi chứ?”.

Cô Nguyệt Minh nghe vậy rung mình, vẫn quá khó hiểu, ngạc nhiên hỏi: “Lúc ta xuất đạo, đại sư đã sớm mai danh ẩn tích, sợ bị người ta phát hiện hành tung, làm sao biết có một người như ta?”.

Tiết Đình Hao điềm đạm đáp: “Phật môn tai mắt khắp thiên hạ, bản tăng không những biết có một người như thí chủ, hơn nữa còn rõ tác phong hành sự của thí chủ, trọng yếu nhất là thí chủ là người có duyên”.

Cô Nguyệt Minh cau mày: “Ta một lòng đến đuổi bắt đại sư, có quan hệ gì với duyên phận có thể nói chứ?”.

Tiết Đình Hao đáp: “Thí chủ không thấy lạ nơi đây toàn là chim chóc thú vật kỳ dị, lại không thấy bóng dáng thợ săn sao? Thí chủ có thể đến được cái đền này đã là một thứ duyên phận rồi”.

Cô Nguyệt Minh lắc đầu: “Ta không hiểu”.

Tiết Đình Hao thốt: “Vân Mộng Trạch là địa phương kỳ dị nhất mà ta từng đến, đã lang kết thành bầy thành đàn ẩn hiện, chớ sẵn hung hãn nhất tiến vào địa vực này liền biến thành hoảng loạn hoang mang, chiến mã dậm vó hí sợ, làm cho thợ săn gần xa coi đây là vùng đất dữ có quỷ ma tác quái. Càng tiếp cận cổ thành, linh lực điều khiển Vân Mộng Trạch càng to tát, không phải là thứ sức người có thể kháng cự. Thí chủ có thể không sợ hãi không gặp nguy hiểm thoát qua Vân Mộng Trạch, đến Tương Phi Từ ngoài bìa đầm này, khẳng định là một thứ duyên phận”.

Cô Nguyệt Minh thất thanh: “Cổ thành thật sự tồn tại sao?”.

oOo

Lạc Dương thành. Giờ Ngọ.

Khâu Cửu Sư và Nguyễn Tu Chân đang ngồi trong nhả tọa trên bình đài ngày hôm qua, sau khi ừ ịệt qua loa với ông chủ tửu lâu nghe báo đến chào hỏi bọn họ, Nguyễn Tu Chân nhìn xuống con đường cái phồn hoa, cười nói: “Hy vọng hôm nay không có chuyện xảy ra, người không cần phải nhảy xuống nữa”.

Khâu Cửu Sư lắc đầu cười khố: “Ta bây giờ cuối cùng đã hiểu tại sao có cái câu thêm một chuyện chi bằng bớt một chuyện, thật hy vọng hôm nay không có chuyện gì xảy ra”.

Nguyễn Tu Chân trầm ngâm không nói gì.

Khâu Cửu Sư ngạc nhiên: “Người đang nghĩ gì vậy?”.

Nguyễn Tu Chân lộ thần tình suy tư: “Suy tính theo lẽ thường, đối lại người hay ta là Ngũ Độn Đạo, thấy bọn ta hiện thân ở đây, đáng lẽ phải thoái lui, trừ phi hẳn thật biết độn thuật, nếu không sao còn dám nhắm vào ngọc kiếm?”.

Khâu Cửu Sư không hiểu: “Nghe người nói như vậy, người khẳng định Ngũ Độn Đạo đang ở trong thành, nhưng có bằng cứ gì chứ?”.

Nguyễn Tu Chân nhẹ nhàng đáp: “Hoàn toàn không có căn cứ, chỉ là một kiểu suy đoán. Từ tác phong của Ngũ Độn Đạo, có thể thấy hẳn là một người ly kỳ, chỉ xem hẳn cầm một lượng bạc cuối cùng vào đồ quán phóng tay một ván là biết hẳn là người dị thường. Bằng vào thân thủ của hẳn, muốn đi trộm năm trăm lượng bạc chắc là chuyện trở bàn tay, nhưng hẳn khơi khơi lại bỏ dễ mà lấy khó, còn bất chấp bộc lộ thân phận. Thứ người này một khi đã định mục tiêu, tuyệt sẽ không bỏ qua”.

Khâu Cửu Sư gật đầu: “Có lý”.

Lúc này rượu thịt đã bùng lên bàn, đợi tiểu nhị đi khỏi, Nguyễn Tu Chân thuận miệng hỏi: “Người muốn đi gặp Bách Thuần sao?”.

Khâu Cửu Sư vui vẻ đáp: “Mỹ nhân với giang sơn, xem ra trong tâm tưởng ta cái sau trọng yếu hơn nhiều. Khả! Hôm nay đỡ hơn nhiều rồi, nhưng hôm qua thật không dễ gì chịu nổi, sợ nhất là thần linh người nói tới căn bản đâu có hy vọng ta đi gặp nàng ta”.

Nói còn chưa dứt, một cỗ xe ngựa chạy tới cửa chính Ban Trúc Lâu, hai người nhận ra người đánh xe, cũng nhận ra cỗ xe đó, nhất thời đưa mắt nhìn nhau, đều có cảm giác vạn sự không khống chế được.

oOo

Tiết Đình Hao lần đầu để lộ thần sắc trở về hồi ức, thở dài thốt: “Nếu không có cố thành, bần tăng chắc vẫn đang lăn lộn giữa hồng trần, theo đuổi công danh phú quý. Cố thành tuy cắt đứt hết mọi sở hữu của bần tăng, nhưng cũng khiến cho bần tăng vụt tỉnh ngộ, nhận ra trần thế chỉ bất quá là một ảo giác tập thể”.

Cô Nguyệt Minh nghe vậy nổi da gà, nếu Tiết Đình Hao không phải nói láo, vậy lời nói của Phụng công công là thật rồi.

Tiết Đình Hao tựa như bị khơi gợi tâm tình dĩ vãng, cúi đầu thốt: “Trương Phi Từ mà thí chủ hiện giờ đang dẫn thân, còn có trước Chuyên thành tới ba năm, nhận lệnh của Sở vương thuở đó mà xây nên. Nghe truyền rằng Trương phu nhân từng khóc ròng ba ngày ba đêm ở đây, nước mắt rải rắc trên lá trúc, lưu lại dấu tích vĩnh viễn không tan biến, sau đó Trương phu nhân từ chỗ này đi lên phía bắc, đến Vô Chung Hà, lên tảng đá lớn, nhảy xuống sông tự tận, người đời sau còn nghĩ bà ta nhảy xuống sông Trương tuần tình, chỉ là đồn bậy thôi”.

Cô Nguyệt Minh từng nghe qua thần thoại về Trương phu nhân, ngạc nhiên hỏi: “Sao đại sư biết được?”.

Tiết Đình Hao đáp: “Là Mâu Xuyên kể, thí chủ biết y là ai chứ?”.

Cô Nguyệt Minh gật đầu tỏ ý có biết.

Tiết Đình Hao nói tiếp: “Phụng công công chắc đã nói cho thí chủ biết tình huống đại khái của ngày hôm đó, như vậy có thể bớt cho bần tăng không ít lời. Để ta tóm tắt lại, bọn ta y theo lời Mâu Xuyên, vào ngày mười bốn tháng bảy dùng Tuần Tình Thạch ở Vô Chung

Hà làm khởi điểm, đi đường bộ thâm nhập bờ đông, tìm kiếm cổ thành, kỳ lạ là không đụng đầu một con sói nào hết, càng khó tin là cơ hồ không phí thời gian dò tìm gì hết, cổ thành đột nhiên xuất hiện trên một trái núi, mây mù quấn quện, như thật như ảo, phẳng phất tựa ảo cảnh hải thị thần lâu”.

Cô Nguyệt Minh lòng kêu má ơi, cái không hiểu nhất là Tiết Đình Hao sao lại chịu hợp tác như vậy, lẽ nào hẳn thật là “kẻ bị hại”, muốn mình giải oan cho hắn.

Tiết Đình Hao thốt: “Ta phụ trách giám thị Mâu Xuyên, thần tình của y biến thành cổ quái phi thường, đôi mắt bắn ra một thứ thần sắc khát vọng gần như cuồng điên, sau chuyện hồi tưởng lại, y biết được vật giấu trong Sở hạp, hơn nữa muốn chiếm cứ”.

Cô Nguyệt Minh ngạc nhiên: “Trừ phi y thật đã biến thành người điên, hay y có bản lãnh giết chết các người, nếu không y nên biết đó là chuyện không thể nào”.

Tiết Đình Hao hiển nhiên đã từng suy tư về vấn đề này, trầm giọng: “Hay ví như y biết sau khi lấy được bảo vật trong hộp, có thể hoàn toàn xoay chuyển tình thế về mặt đó thì sao. Trên sự thật cái đêm đầu sau khi tiến vào Vân Mộng Trạch, y đã tiết lộ rất nhiều bí mật có liên quan đến Vân Mộng Trạch, chẳng hạn như Tương Phi Từ chỗ bọn ta đang có mặt hiện giờ, còn du thuyết sau khi bọn ta lấy được Sở hạp, trước hết cứ mở hộp xem thực hư, đề phòng vật cất bên trong không phải là vật chí bảo mà là chí độc, chỉ là bị Phụ đại ca nghiêm khắc cự tuyệt, y mới vô kế khả thi”.

Cô Nguyệt Minh không có lời phản bác, hỏi: “Các người biết cách mở hộp sao?”.

Tiết Đình Hao đáp: “Không ai nghĩ tới mở một cái hộp phải có phương pháp gì đặc biệt, quá lắm là ống khóa tinh xảo, chắc không làm khó được thợ nghề làm việc cho Hoàng thượng. Mãi cho đến khi bọn ta nhìn thấy Sở hạp, mới hiểu rõ mở Sở hạp tuyệt không dễ như mình tưởng tượng”.

Cô Nguyệt Minh hỏi: “Cái hộp đó ra sao?”.

Tiết Đình Hao đáp: “Mấy năm đầu, mỗi đêm ta nhắm mắt là thấy nó. Nó là một cái hộp vuông mỗi cạnh khoảng một thước, rất nặng, bắt mắt nhất là bảy viên dạ minh châu khảm trên mặt hộp, giống như bắc đẩu thất tinh trên trời, đầu tiên trên mặt hộp là Thiên Xu tinh, sáu ngôi sao khác phân bố trên các mặt theo thiên tượng, thân hộp đầy chữ lơ mờ, chất liệu tựa như vàng mà không phải vàng, tựa như đồng mà không phải đồng, lại không thấy có kẽ hở, làm cho người ta muốn mở hộp cũng không biết phải bắt đầu từ đâu”.

Cô Nguyệt Minh quên tuốt quan hệ đối địch với Tiết Đình Hao, hỏi: “Mâu Xuyên có nói phương pháp mở hộp không?”.

Tiết Đình Hao đáp: “Phu đại ca căn bản không để ý đựng tới Sở hạp, đại ca đem Sở hạp cất vào cái túi da đã chuẩn bị sẵn, đeo trên lưng. Quá trình tiến vào cổ thành và lấy được Sở hạp dễ đến mức vượt ngoài ý liệu của mọi người, sau chuyện hồi tưởng lại, thật có chỗ không hợp tình lý vô cùng, chỉ là vì quá vui mừng thành công che phủ đi mọi sự, không ai để ý”.

Cô Nguyệt Minh hỏi: “Có chỗ nào không hợp tình lý?”.

- o O o -